

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔ CHỨC SỰ KIỆN 24H
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔ CHỨC SỰ KIỆN 24H

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 24HOUR EVENTS ORGANIZATION
TRADING AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: 24H EVENTS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110459452

3. Ngày thành lập: 23/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 4, Ngách 1/42, Ngõ 106 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận
Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0326201978

Fax:

Email: event24h.cskh@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc, quần áo, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức triển lãm và trưng bày thương mại - Hoạt động triển lãm và hội chợ - Tổ chức và điều hành các sự kiện như họp, hội nghị, họp báo - Tổ chức trình diễn hội chợ sản phẩm nông nghiệp - Việc tổ chức, xúc tiến và quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230(Chính)
10.	Dịch vụ đóng gói	8292
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh	8299

12.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
13.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
14.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy đọc nhanh; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
16.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
17.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Bể bơi, sân vận động, Sân golf, Sân tennis, Đường chơi bowling.	9311
18.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
19.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm kinh doanh karaoke, vũ trường) Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên.	9329
20.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
21.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
22.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
23.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm hoạt động viễn thông)	6311
24.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
25.	Hoạt động thông tấn	6391
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư, đầu tư xây dựng (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật, chứng khoán, bảo hiểm)	6619
27.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn đầu tư, tư vấn về quản lý kinh doanh (trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	7020

28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác (trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	7110
29.	Quảng cáo	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất; Thiết kế thời trang	7410
32.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
33.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Dịch vụ cho thuê xe ô tô, xe máy, xe du lịch	7710
34.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
35.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
38.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
39.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
40.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
41.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
42.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
43.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
44.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
45.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
46.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
47.	Sản xuất giày, dép	1520
48.	In ấn	1811
49.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
50.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

51.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách theo hợp đồng; - Vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô; - Vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4932
52.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
53.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
54.	Bốc xếp hàng hóa	5224
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Đại lý bán vé máy bay; - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa (Không bao gồm dịch vụ bưu chính)	5229
56.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, khu du lịch nghỉ dưỡng (resort), Biệt thự du lịch (tourist villa), nhà nghỉ đi kèm với các dịch vụ khác như dịch vụ dọn phòng hàng ngày, ăn uống, khu vui chơi giải trí, khu nghỉ mát, khu an dưỡng...	5510
57.	Cơ sở lưu trú khác	5590
58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
59.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
60.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
61.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar, vũ trường)	5630
62.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
63.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
64.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
65.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
66.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
67.	Đại lý du lịch	7911
68.	Điều hành tua du lịch	7912
69.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
70.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
71.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
72.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
73.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

74.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
75.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
76.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
77.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
78.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ	4773

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TUẤN SANG	Việt Nam	Xóm 4, Xã Nam Cao, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	250.000.000	50,000	034096005896	
2	ĐỒNG VĂN THOẠI	Việt Nam	Thôn Ô Mễ 3, Xã Tân Phong, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	250.000.000	50,000	034093010393	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN SANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/08/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034096005896

Ngày cấp: 24/07/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 4, Xã Nam Cao, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 2312A, HH1, lô A13 KĐT Hai Bên đường Lê Trọng Tấn, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội